

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày 25/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trọng Kỳ- Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Nguyễn Trung Quý- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Võ T, sinh năm 1982 tại N, Nghệ An; nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn Đ1, huyện Đ1, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Nguyễn Võ C, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V, hiện vợ chồng bị cáo đã ly hôn; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử sơ thẩm, hiện có mặt tại tòa.

- *Người bị hại:* Nguyễn Tấn Q, sinh năm: 2002; trú tại: Thôn ADB, xã CA, thị xã AK, tỉnh Gia Lai (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Hòa M, sinh năm 1977 và bà Lưu Thị Thu H, sinh năm 1977 (là cha mẹ đẻ của Nguyễn Tấn Q); trú tại: Thôn ADB, xã CA, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Bà Lưu Thị Thu H- Có mặt; ông Nguyễn Hòa M có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Cổ phần D; địa chỉ: 42 Lê Duẩn, thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị Đ- Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Tấn N, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Nhật N, sinh năm 1998; trú tại: Thôn ADB, xã CA, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Võ T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 13/4/2017 Nguyễn Võ T điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-011.42 theo hướng Gia Lai- Bình Định, cùng đi trên xe còn có Mai Văn T, sinh năm 1982 là lái xe và Nguyễn Minh T, sinh năm 1989 là phụ xe. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến Km 91 + 700m, Q lộ 19 thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, T điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 45 - 50km/h, lúc này T phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô do T điều khiển khoảng 10m có Nguyễn Tấn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B1- 650.10 ngang qua đường từ phải qua trái theo hướng đi của xe T điều khiển, lúc này T đánh tay lái xe sang bên trái đường nên phần đầu xe ô tô bên trái do T điều khiển đã tông thẳng vào xe mô tô của Nguyễn Tấn Q làm Q bị thương nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu, xe mô tô và ô tô bị hư hỏng. Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Võ T đã đến Công an huyện Đ để trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 172/TTPY ngày 18/4/2017 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Gia Lai kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định tử thi của Nguyễn Tấn Q như sau: Võ nứt sọ vùng đỉnh trái, chảy máu đỏ tươi từ ống tai trái, chọc dò màng phổi trái có máu không đông, chọc dò ổ bụng có máu không đông lượng nhiều.

Nguyên nhân chết: Võ nứt sọ + Đa chấn thương + Tràn máu màng phổi, chảy máu ổ bụng do tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm và giám định phương tiện xác định:

Xe ô tô biển kiểm soát 81B- 011.42 sau tai nạn, ngoài những hư hỏng do tai nạn giao thông gây ra, các chi tiết và hệ thống còn lại đảm bảo an toàn kỹ thuật tham gia giao thông.

Xe mô tô biển kiểm soát 81B1- 650.10 trước và sau tai nạn không đảm bảo an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông, sau tai nạn bị hư hỏng nặng.

Ngày 04/5/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 81B-011.42 là 13.700.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 81B1-650.10 là 1.600.000 đồng.

Ngày 08/6/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát 81B1-650.10 và xe ô tô biển kiểm soát 81B-011.42 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu. Cụ thể, trả lại xe mô tô biển kiểm soát 81B1-650.10 và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu anh Nguyễn Nhật N, trả lại xe ô tô biển kiểm soát 81B-011.42 cùng các giấy tờ có liên quan cho Công ty Cổ phần D, người nhận là ông Huỳnh Tấn N - người đại diện theo ủy quyền của Công ty. Sau khi nhận lại xe, anh Nguyễn Nhật N và anh Huỳnh Tấn N không có ý kiến gì và cũng không có yêu cầu Nguyễn Võ T phải bồi thường thiệt hại gì.

Tại Bản cáo trạng số: 17/Ctr-VKS ngày 31/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Võ T về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Võ T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Võ T từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Võ T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 13/4/2017, bị cáo Nguyễn Võ T điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-011.42 theo hướng Gia Lai- Bình Định, khi đi đến Km 91 + 700m, Q lộ 19 thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, bị cáo điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 45- 50km/h, lúc này bị cáo phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển khoảng 10m có Nguyễn Tấn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B1-650.10 ngang qua đường từ phải qua trái theo hướng đi của xe bị cáo điều khiển, lúc này bị cáo chỉ kịp đánh tay lái xe sang bên trái đường nên phần đầu xe ô tô bên trái do bị cáo điều khiển đã tông thẳng vào xe mô tô do Q điều khiển làm Q bị thương nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định Khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường quy định dẫn đến tai nạn giao thông làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo T có giấy phép lái xe hạng E, là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm gây hậu quả nghiêm trọng với lỗi vô ý, xâm phạm đến tính mạng con người và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi và mức độ lỗi để thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm răn đe nâng cao ý thức tuân thủ chấp hành pháp luật cho mọi người dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hối hận về hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng với bị đơn dân sự là Công ty Cổ phần D đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của gia đình người bị hại với số tiền là 62.000.000 đồng để khắc phục hậu quả thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận; sức khỏe bị cáo hiện tại còn yếu do bị bệnh tim mới phẫu thuật mổ thay van động mạch chủ được Bệnh viện Đà

Năng chứng nhận; đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác áp dụng cho bị cáo được quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người bị hại Nguyễn Tấn Q khi điều khiển xe mô tô BKS 81B1- 650.10 là người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ, khi qua đường không quan sát xe đang lưu thông trên đường ưu tiên nên đã băng qua đường bất ngờ dẫn đến việc Bị cáo T đang điều khiển xe ô tô 81B-011.42 không kịp xử lý tình huống xảy ra nên tai nạn xảy ra là do một phần lỗi của người bị hại.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 46 và có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Đối chiếu với quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009 và Nghị quyết số 01/2013/NQ- HĐTP, ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo thấy rằng bị cáo Nguyễn Võ T có đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương tại nơi cư trú sẽ không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện tính nhân đạo xã hội chủ nghĩa trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

Đối với anh Nguyễn Nhật N là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển kiểm soát 81B1-650.10 không biết việc Nguyễn Tấn Q tự ý lấy xe của mình tham gia giao thông, vì vậy không có dấu hiệu cấu thành tội “Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại Điều 205 của Bộ luật Hình sự nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ không đề cập xử lý là đúng quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường xong cho gia đình người bị hại. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại, đại diện hợp pháp cho bị đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét để giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Riêng đối với giấy phép lái xe số/No:640141006947, do Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/5/2015 không phải là vật chứng của vụ án theo quy định tại Điều 74 Bộ luật Tố tụng Hình sự nhưng là tài liệu có liên quan trực tiếp đến vụ án được cơ quan điều tra tạm giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án. Do không áp dụng biện pháp cấm hành nghề lái xe, vì vậy theo hướng dẫn tại Công văn số 81/2002/TANDTC ngày 10/6/2002 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án sẽ trả lại cho bị cáo Nguyễn Võ T sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nên không tuyên việc xử lý này vào phần Quyết định của bản án.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Võ T còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Võ T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 2009,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ T 14 (*mười bốn*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 28 (*hai mươi tám*) tháng, tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2017.

Giao bị cáo Nguyễn Võ T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ1, huyện Đ1, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử buộc bị cáo Nguyễn Võ T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 25/9/2017, người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Hòa M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng Kiểm tra NV và THA TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đ (02 bản);
- Công an huyện Đ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ (01 bản);
- UBND thị trấn Đ1, huyện Đ1;
- Bị cáo; người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ THAHS- TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Đức